SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TÔN ĐỨC THẮNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 213./QĐ - TĐT

Krông Năng, ngày 24 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Phân công chuyên môn lần thứ 2, học kỳ I năm học 2024 – 2025
Áp dụng từ ngày 30/09/2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TÔN ĐỨC THẮNG

Căn cứ Điểm d, Khoản 1, Điều 11 của Chương II Quy định chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT, ngày 09 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009;

Thực hiện Quyết định số 2168/QĐ-UBND, ngày 28/07/2023 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Thực hiện Kế hoạch Giáo dục Hoạt động Giáo dục địa phương khối 10, 11.

Xét đề xuất của các Tổ chuyên môn Ngữ Văn, bộ phận chuyên môn và năng lực của cán bộ, giáo viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công chuyên môn lần thứ 2, học kỳ I năm học 2024-2025, áp dụng từ ngày 30/09/2024 (*có bảng phân công chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Các ông, bà có tên ở Điều 1 căn cứ vào nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục /hoạt động; chịu trách nhiệm về các nội dung đã được phân công và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo đúng Quy chế thực hiện công tác chuyên môn năm học 2024-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 189/QĐ-TĐT ngày 30/08/2024.

Điều 3. Các tổ Chuyên môn, tổ Văn phòng, tổ GT – CN, tổ KT – CNTT và tương đương; các tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông, bà có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- *Lãnh đạo, TKHĐ;*
- *Như Điều 3*
- *Lưu VT.*

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TÔN ĐỨC THẮNG

Lê Hữu Hải

Scanned with CamScanner

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT TÔN ĐỨC THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN TỪ TUẦN 5 NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành lần thứ 2 trong năm học 2024-2025. Áp dụng từ ngày 30/09/2024; Kèm theo Quyết định số 213.../QĐ-TĐT, ngày 24.../09/2024)

TT	Mã GV	Giáo viên	Môn học /HĐGD	TỔNG SỐ LỚP KHỐI 10: 7				TỔNG SỐ LỚP KHỐI 11: 7				TỔNG SỐ LỚP KHỐI 12: 6				TS tiết dạy /tuần		Tiết CN	KN khác	Lớp CN	Tổng số tiết /Tuần
				Tên lớp	SL	K1		Tên lớp	SL	K1		Tên lớp	SL	K1		K1		K1	K1	K1	K1
						QĐ	CĐ			QĐ	CĐ			QĐ	CĐ						
1	T1	Lê Hữu Hải	Toán		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0	0		15		15
					0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
2	T2	Nguyễn Ngọc Thắng	Toán	10A1,3	2	3	1	11A3	1	3	1		0	3	1	12	18		0		18
				10A5	1	3	0	11A5	1	3	0		0	3	1	6					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
3	T3	Nguyễn Thị Hảo	Toán		0	3	0		0	3	1	12A1,6	2	3	1	8	14	4	4	12A1	22
				10A6	1	3	0		0	3	0		0	3	1	3					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0	12A1	1	3	0	3					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
4	T4	Phan Thị Trang Nga	Toán		0	3	1	11A1,2	2	3	1	12A2,3	2	3	1	16	16	4		12A2	20
					0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
5	T5	Lê Hùng Cường	Toán	10A4	1	3	1	11A4	1	3	1		0	3	1	8	17				17
				10A7	1	3	0	116,7	2	3	0		0	3	1	9					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
6	T6	Huỳnh Thị Hiền	Toán	10A2	1	3	1		0	3	1	12A4,5	2	3	1	12	15	4		10A2	19
					0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
			HĐTN-HN	10A2	1	3	0		0	3	0		0	3	1	3					
			GDĐP		0	3	0		0	3	0		0	3	1	0					
7	V1	Nguyễn Thị Mỹ Dung	N.Văn		0	3	1	11A4,5	2	3	1	12A1	1	3	0	11	15		3		18
					0	3	1		0	3	0	12A6	1	3	1	4					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
8	V2	Đỗ Thị Hương	N.Văn		0	3	1	11A7	1	3	1	12A2,5	2	3	1	12	19	4	1	12A5	24
					0	3	1		0	3	0		0	3	1	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP	10A1,2,3,4,5,6,7	7	1	0		0	1	0		0			7					

Scanned with CamScanner

9	V3	Phạm Thị Thúy Hằng	N.Văn	10A1,2	2	3	0		0	3	1	12A3,4	2	3	1	14	18				18
				10A5	1	3	1		0	3	1		0	3	1	4					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
10	V4	Y Vương Kriêng	N.Văn	10A3,4	2	3	0	11A1,2	2	3	0		0	3	1	12	19		6		25
					0	3	1		0	3	1		0	3	1	0					
			HĐTN-HN		0	3			0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0	11A1,2,3,4,5,6,7	7	1	0		0			7					
11	V5	H' Eo Niê	N.Văn	10A6,7	2	3	1	11A3	1	3	0		0	3	1	11	15				15
					0	3	0	11A6	1	3	1		0	3	1	4					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
12	AV1	Lê Thị Xuân	T.Anh	10A1	1	3	0		0	3	0	12A2,3,5	3	3	0	12	12		4		16
			HĐTN-HN			3	0			3	0					0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
13	AV2	Nguyễn Thị Trà Giang	T.Anh	10A2,4,6	3	3	0	11A5,7	2	3	0		0	3	0	15	15				15
			HĐTN-HN			3	0			3	0					0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
14	AV3	Nguyễn Thị Na	T.Anh		0	3	0	11A2	1	3	0	12A1,4,6	3	3	0	12	12				12
			HĐTN-HN			3	0			3	0					0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
15	AV4	Hoàng Thị Hiền	T.Anh	10A3	1	3	0	11A1,4	2	3	0		0	3	0	9	12	4		10A3	16
			HĐTN-HN	10A3	1	3	0			3	0		0		0	3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
16	AV5	HĐ_Phạm Xuân Ngọc Anh	T.Anh	10A5,7	2	3	0	11A3,6	2	3	0		0	3	0	12	12				12
			HĐTN-HN			3	0			3	0					0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
17	L1	Nguyễn Thị Thu Thảo	Vật Lý	10A1,2	2	2	1	11A2	1	2	0		0	2	0	8	11	4	4	10A1	19
					0	2	0		0	2	0		0	2	0	0					
			KTCN		0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN	10A1	1	3	0		0				0			3					
			GDĐP		0	3	1		0	4	1		0	4	1	0					
18	L2	Vũ Đình Trường	Vật Lý		0	2	0	11A4	1	2	0	12A2,3	2	2	1	8	13	4		11A4	17
					0	2	0		0	2	0		0	2	0	0					
			KTCN		0	2	0	11A4	1	2	0		0	1	0	2					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A4	1	3	0		0			3					
			GDĐP		0	3	1		0	4	1		0	4	1	0					
			Vật Lý		0	2	0	11A5	1	2	0		0	2	0	2					

Scanned with CamScanner

			Vật Lý		0	2	0		0	2	0		0	2	0	0					
19	L3	Phan Tuấn Dũng	KTCN	10A3,4	2	2	0		0	2	0	12A2,3	2	2	0	8	13	4		11A5	17
					0	2	0		0	2	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A5	1	3	0		0			3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
20	L4	Lê Sỹ Nhượng	Vật Lý	10A3,4	2	2	1	11A1	1	2	0	12A1	1	2	0	10	13	4		10A1	17
					0	2	0		0	2	0		0	2	0	0					
			KTCN		0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A1	1	3	0		0	3	0	3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	4	1	0					
21	H1	Hoàng Bích Lợi	Hóa	10A1,4	2	2	1		0	2	1		0	2	1	6	15	4		11A1	19
					0	2	0		0	2	1		0	2	1	0					
			HĐTN-HN	10A4	1	3	0	11A7	1	3	0	12A5	1	3	0	9					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
22	H2	Trần Thị Đức	Hóa	10A2,3	2	2	1	11A1,3	2	2	1		0	2	1	12	15	4		10A3	19
					0	2	0		0	2	1		0	2	1	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A3	1	3	0		0			3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
23	H3	Phan Duy Hòa	Hóa		0	2	1	11A2	1	2	1	12A1	1	2	1	6	12	4	1	10A2	17
					0	2	0		0	2	1		0	2	1	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A2	1	3	0	12A2	1	3	0	6					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	2	0	0					
24	Si1	Nguyễn Thị Hà	Sinh		0	2	1	11A1,4	2	2	1		0	1	0	6	15	4		11A6	19
					0	2	0	11A6	1	2	0		0	1	0	2					
			KTNN	10A6,7	2	2	0		0	1	0		0	1	0	4					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0	11A6	1	3	0		0			3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
25	Si2	Nguyễn Thị Bích Tâm	Sinh	10A2,5	2	2	0	11A2,3	2	2	1		0	1	0	10	12	4	1		17
					0	2	0	11A7	1	2	0		0	1	0	2					
			KTNN		0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	4	1	0					
26	Si3	Phạm Thị Mỹ Hoa	Sinh	10A6	1	2	0		0	2	0	12A2,3,4	3	2	0	8	13	4		11A3	17
					0	2	0		0	2	0		0	1	0	0					
			KTNN		0	2	0	11A3	1	2	0		0	1	0	2					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0	12A3	1	3		3					

Scanned with CamScanner

			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
27	Si4	Lâm Thị Thảo Quyên	Sinh	10A1,7	2	2	0		0	2	1	12A1	1	2	1	7	14	4		11A6	18
					0	2	1		0	2	0	12A5,6	2	2	0	4					
			KTNN		0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0	12A6	1	3	0	3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
28	S1	Trần Duy Kiên	Sử	10A1	1	2	0	11A1,2,3	3	2	0	12A3,6	2	2	0	12	21		6		27
				10A7	1	2	1	11A5,7	2	2	1		0	2	0	9					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
29	S2	Đinh Trung Hiếu	Sử	10A2,4	2	2	0		0	1	0	12A2,4	2	2	0	8	11		12		23
				10A5	1	2	1		0	1	0		0	2	0	3					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
30	Đ1	Nguyễn Thị Hải	Địa lý	10A6,7	2	2	1	11A6,7	2	2	1	12A4	1	2	1	15	18	4		10A7	22
					0	2	0		0	2	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN	10A7	1	3	0		0	3	0		0			3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0			0					
31	Đ2	Đàm Thị Khánh	Địa lý	10A5	1	2	1	11A5	1	2	1	12A5,6	2	2	1	12	15	4		10A5	19
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN	10A5	1	3	0		0	3	0		0	1	0	3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0		0	0					
32	S3, GD1	Nông Thị Thu Hà	Sử	10A3	1	2	0	11A4	1	2	0	12A1,5	2	2	0	8	17	4	1	10A6	22
				10A6	1	2	1	11A6	1	2	1		0	2	0	6					
			GDCD		0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
					0	2	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN	10A6	1	3	0		0	3	0		0			3					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	4	1	0					
33	GD2	Nguyễn Thị Thu	GDCD	10A5,6,7	3	2	0	11A5,6,7	3	2	0	12A4,5,6	3	2	0	18	18				18
					0	2	0		0	2	0		0	1	0	0					
			GDQPAN		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0			0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	4	1	0					
34	QP1	Trần Tấn Hùng	GDQPAN		0	1	0		0	1	0	12A1,2,3,4,5,6	6	1	0	6	14		8		22
			Thể dục	10A4,5,6,7	4	2	0		0	2	0		0	2	0	8					
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
35	QP2	Đinh Thị Nhẫn	GDQPAN	10A1,2,3,4,5,6,7	7	1	0	11A1,2,3,4,5,6,7	7	1	0		0	1	0	14	17	4		12A4	21

Scanned with CamScanner

35	QP2	Đinh Thị Nhàn	HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0	12A4	1	3	0	3	17	4		12A7	21
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
36	TD1	Trần Viết Tiến	Thể dục	10a1,2,3	3	2	0		0	2	0	12A1,2,3,5	4	2	0	14	14		5		19
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
37	TD2	Nông Thị Hằng	Thể dục		0	2	0	11A1,2,3,4,5,6,7	7	2	0	12A4,6	2	2	0	18	18				18
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	3	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	1	0	0					
38	Ti1	Nguyễn Thị Phương Lan	Tin		0	2	0		0	2	0		0	2	0	0	0				0
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	0	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	0	0	0					
39	Ti2	Phan Tấn Duy	Tin		0	2	0	11A1,2,3,4,5	5	2	0	12A1,2,3,4,5,6	6	2	0	22	22		3		25
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	0	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	0	0	0					
40	Ti3	HĐ_Hoàng Oanh (PBC)	Tin	10A1,2,3,4,5	5	2	0	11A6,7	2	2	0		0	2	0	14	14				14
			HĐTN-HN		0	3	0		0	3	0		0	0	0	0					
			GDĐP		0	1	0		0	1	0		0	0	0	0					
TỔNG CỘNG																	**574**	**80**	**74**	**19**	**728**

Danh sách này phân công chuyên môn cho 40 cán bộ, giáo viên./.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TÔN ĐỨC THẮNG

Lê Hữu Hải

Scanned with CamScanner